

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC KẠN
TỈNH BẮC KẠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 69/2022/HSST
Ngày: 30/9/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN – TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Hồng Lễ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vũ Thị Kim Quỳnh.

2. Ông Hứa Đình Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Kim Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn tham gia phiên tòa:
Bà Đỗ Mai Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 30/9/2022, tại điểm cầu xét xử trực tuyến của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn và điểm cầu Nhà tạm giữ Công an thành phố Bắc Kạn, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 68/2022/HSST, ngày 06/9/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/QĐXXST- HS, ngày 15/9/2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Mạnh T, sinh ngày 20/9/1996, tại Bắc Kạn;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ K, phường H, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không ; quốc tịch: Việt nam; con ông Nguyễn Mạnh T và bà Vi Thị N; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự (Ngày 19/11/2020, bị Công an phường H, thành phố Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000^d về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”); nhân thân: Năm 2017 bị TAND thành phố Bắc Kạn xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “*Trộm cắp tài sản*”, ngày 01/7/2022 bị TAND thành phố Bắc Kạn xử phạt 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; bị bắt tạm giữ từ ngày 06/2/2022 đến ngày 09/02/2022 thì được hủy bỏ biện pháp tạm giữ và bị bắt tạm giam trong vụ án khác. Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Phú Sơn 4, Bộ Công an từ ngày

12/8/2022 đến nay - Có mặt tại điểm cầu trực tuyến của Nhà tạm giữ, lưu giam Công an thành phố Bắc Kạn.

** Người bị hại:*

1. Ông Nguyễn Thành V, sinh năm 1981;
2. Ông Nguyễn Tiến S, sinh năm 1976;

Đều trú tại: Tổ K, phường H, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn - Đều vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xét xử vắng mặt).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Phạm Thị H, sinh năm 1960;

Trú tại: Tổ x, phường N, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn – Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Mạnh T là cháu của ông Nguyễn Thành V và ông Nguyễn Tiến S. Do nhà T ở cạnh nhà ông V và ông S nên T biết được khi nào gia đình ông V, ông S đi vắng. Lợi dụng những thời điểm gia đình ông V và ông S không có ai ở nhà, trong khoảng thời gian tháng 01 và tháng 02 năm 2022, Nguyễn Mạnh T đã 06 (sáu) lần một mình thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của ông Nguyễn Thành V và ông Nguyễn Tiến S. Cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào khoảng đầu tháng 01/2022 (không xác định được ngày cụ thể), Nguyễn Mạnh T từ nhà mình đi ra phía sau rồi đi sang đằng sau nhà ông Nguyễn Thành V (giữa hai nhà có đường sang ở phía sau) và trộm cắp 01 (một) cuộn dây điện (không xác định được nhãn hiệu, chiều dài và trọng lượng, có vỏ nhựa màu đen, lõi bằng kim loại đồng, đường kính cả vỏ dây khoảng 01 cm) của ông V để ở trên chuồng gà nhà ông V. Sau đó, T mang cuộn dây điện vừa trộm cắp được đến gần khu vực cổng trường Trung cấp Y thuộc tổ K, phường H, thành phố Bắc Kạn dùng lửa đốt cháy hết phần vỏ nhựa, thu được 01kg (một ki lô gam) lõi đồng (dạng phế liệu) rồi đem bán cho một người đàn ông không quen biết đi thu mua phế liệu được 160.000^d (*Một trăm sáu mươi nghìn đồng*).

Lần thứ hai: Khoảng mấy ngày sau (trong tháng 01/2022 nhưng không xác định được ngày cụ thể), Nguyễn Mạnh T tiếp tục đi ra đằng sau nhà ông Nguyễn Thành V rồi trộm cắp 01 (một) củ bơm 750 màu xanh đã qua sử dụng của ông V để ở vườn đằng sau nhà ông V. Sau đó, T bán cho một người đàn ông không quen biết đi thu mua phế liệu được 140.000^d (*Một trăm bốn mươi nghìn đồng*).

Lần thứ ba: Khoảng ba ngày sau (trong tháng 01/2022 nhưng không xác định được ngày cụ thể), Nguyễn Mạnh T tiếp tục đi theo đường đằng sau nhà sang nhà ông Nguyễn Thành V rồi trộm cắp 03 (ba) thanh sắt chữ V và 10 (mười) ống tuýp sắt, mỗi thanh dài khoảng 1,5m đều đã qua sử dụng để ở cạnh chuồng gà đằng sau nhà ông V. Sau đó T bán cho một người đàn ông không quen biết đi thu mua phế liệu, khi cân toàn bộ số sắt có trọng lượng 24kg (hai mươi tư ki lô gam), bán được số tiền 240.000^d (*Hai trăm bốn mươi nghìn đồng*).

Lần thứ tư: Vài ngày sau (trong tháng 01/2022 nhưng không xác định được ngày cụ thể), Nguyễn Mạnh T tiếp tục trộm cắp 02 (hai) ben khoan đều đã qua sử dụng để ở cạnh chuồng gà đằng sau nhà ông V, sau đó bán cho một người đàn ông không quen biết đi thu mua phế liệu được số tiền 140.000^d (*Một trăm bốn mươi nghìn đồng*).

Lần thứ năm: Trưa ngày 03/02/2022, Nguyễn Mạnh T ăn cơm tại nhà ông Nguyễn Thành V, trong lúc ăn cơm T thấy có một số tờ tiền (nhiều mệnh giá khác nhau) kẹp ở nải chuối trên bàn thờ tại phòng khách nhà ông V nên T đã nảy sinh ý định trộm cắp. Sau khi ăn cơm xong, lợi dụng những người trong gia đình ông V không có ai ở phòng khách, T lấy một chiếc ghế nhựa đặt trên nền nhà trước bàn thờ rồi đứng lên ghế và lấy 90.000^d (*Chín mươi nghìn đồng*) tiền Việt Nam kẹp ở nải chuối gồm: 01 (một) tờ mệnh giá 50.000^d (*Năm mươi nghìn đồng*); 01 (một) tờ mệnh giá 20.000^d (*Hai mươi nghìn đồng*); 02 (hai) tờ mệnh giá 10.000^d (*Mười nghìn đồng*), sau đó T cất tiền vào túi áo bên phải rồi bỏ đi.

Lần thứ sáu: Khoảng 14 giờ ngày 05/02/2022, Nguyễn Mạnh T thấy nhà ông Nguyễn Tiến S không có ai ở nhà và biết nhà ông S có một cánh cửa sắt đằng sau nhà nên T đi qua bãi đất trống cạnh nhà ông S, đi đến cánh cửa sắt thì thấy cửa sắt này không khóa nên T nhấc cánh cửa lên để cửa rời ra khỏi bản lề. Sau đó, T mang đi bán cho bà Phạm Thị H là người thu mua phế liệu ở tổ x, phường N, thành phố Bắc Kạn. Khi gặp bà H, T nói do gia đình chuyển nhà đi nơi khác nên bán cánh cửa, bà H đồng ý mua cửa theo giá sắt phế liệu là 10.000^d (*Mười nghìn đồng*)/ 01 kg. T đặt cánh cửa lên cân đồng hồ của bà H thì cánh cửa có trọng lượng là 22,5kg (Hai mươi hai phẩy năm ki lô gam) và bán được 225.000^d (*Hai trăm hai mươi năm nghìn đồng*).

Toàn bộ số tiền có được trong 06 lần trộm cắp tài sản nói trên, T đã tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, ông Nguyễn Thành V và ông Nguyễn Tiến S đã trình báo cơ quan Công an để giải quyết, đồng thời ông V trích xuất một đoạn video từ camera nhà ông V ghi lại hình ảnh Nguyễn Mạnh T trộm cắp tiền của ông

Vào ngày 03/02/2022 giao nộp cho Cơ quan điều tra để tiến hành truy xét. Biết hành vi trộm cắp tài sản của mình đã bị phát hiện, ngày 06/02/2022, Nguyễn Mạnh T đến Công an phường H, thành phố Bắc Kạn đầu thú về các lần thực hiện hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại các Kết luận định giá tài sản số 48 ngày 25/3/2022 và số 116 ngày 27/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố Bắc Kạn kết luận:

- 02 (hai) cái ben khoan, mua năm 2019 giá trị tài sản là: 1.625.000^d (*Một triệu sáu trăm hai mươi năm nghìn đồng*).

- 01 (một) củ bơm 750 màu xanh mua năm 2019 giá trị tài sản là: 687.500^d (*Sáu trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng*).

- 01 (một) cánh cửa bằng kim loại sắt, dài 180cm, rộng 120cm giá trị tài sản là: 247.500^d (*Hai trăm bốn mươi bảy nghìn năm trăm đồng*).

- 01 (một) cuộn dây điện không xác định được nhãn hiệu và chiều dài, đường kính vỏ 01cm, sau khi đốt thu được 01kg lõi kim loại đồng có giá trị là 170.000^d (*Một trăm bảy mươi nghìn đồng*).

- 03 (ba) thanh sắt chữ V, 10 (mười) ống tuýp sắt đã qua sử dụng có trọng lượng 24kg có giá trị là: 264.000^d (*Hai trăm sáu mươi tư nghìn đồng*).

Quá trình điều tra xác định Nguyễn Mạnh T bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Với các hành vi nêu trên, tại bản cáo trạng số 45/CT-VKSTP, ngày 05/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh T về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo điểm a khoản 1 Điều 173/BLHS.

Điều luật có nội dung:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn vẫn giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh T phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 56/BLHS. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù, tổng hợp hình phạt với bản án số 46/HSST, ngày 01/7/2022 của TAND thành phố Bắc Kạn xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai bản án. thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án 12/8/2022, được trừ thời gian bắt tạm giữ, tạm giam của hai bản án từ ngày 22/12/2021 đến ngày 31/12/2021 và từ ngày 06/02/2022 đến ngày 29/3/2022.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Quá trình tranh luận, bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng: xin được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và tính hợp pháp của các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập: Các hành vi, quyết định tố tụng và các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong khoảng thời gian tháng 01 và đầu tháng 02 năm 2022, tại tổ K, phường H, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, Nguyễn Mạnh T đã 06 (sáu) lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của ông Nguyễn Thành V và ông Nguyễn Tiến S. Cụ thể:

Lần thứ nhất, trộm cắp của ông Nguyễn Thành V 01 cuộn dây điện đã qua sử dụng, sau khi đốt thu được 01kg lõi kim loại đồng, trị giá 170.000^d (*Một trăm bảy mươi nghìn đồng*) đem bán được 160.000^d (*Một trăm sáu mươi nghìn đồng*);

Lần thứ hai, trộm cắp của ông Nguyễn Thành V 01 củ bơm 750 đã qua sử dụng, trị giá 687.500^d (*Sáu trăm tám mươi bảy nghìn, năm trăm đồng*), bán được 140.000^d (*Một trăm bốn mươi nghìn đồng*);

Lần thứ ba, trộm cắp của ông Nguyễn Thành V 03 thanh sắt chữ V và 10 ống tuýp sắt đã qua sử dụng, trị giá 264.000^d (*Hai trăm sáu mươi tư nghìn đồng*), bán được 240.000^d (*Hai trăm bốn mươi nghìn đồng*);

Lần thứ tư, trộm cắp của ông Nguyễn Thành V 02 ben khoan đã qua sử dụng, trị giá 1.625.000^d (*Một triệu, sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng*), bán được 140.000^d (*Một trăm bốn mươi nghìn đồng*);

Lần thứ năm, trộm cắp của ông Nguyễn Thành V số tiền 90.000^d (*Chín mươi nghìn đồng*);

Lần thứ sáu, trộm cắp của ông Nguyễn Tiến S 01 cánh cửa bằng kim loại sắt, trị giá 247.500^d (*Hai trăm bốn mươi bảy nghìn, năm trăm đồng*), bán được 225.000^d (*Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng*).

Toàn bộ số tiền 3,084.000^d (*Ba triệu, không trăm tám mươi tư nghìn đồng*) có được do trộm cắp tài sản, T đã tiêu xài cá nhân hết.

Do ngày 19/11/2020, Nguyễn Mạnh T bị Công an phường H, thành phố Bắc Kạn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền 1.500.000^d) về hành vi trộm cắp tài sản, nhưng bị cáo chưa thi hành. Tính đến tháng 01/2022, đã hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, nên hành vi của Nguyễn Mạnh T đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm.

Tổng hợp các chứng cứ lại, đánh giá diễn biến khách quan của vụ án thấy việc truy tố, xét xử bị cáo Nguyễn Mạnh T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm a khoản 1 Điều 173/BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Bị cáo Nguyễn Mạnh T có nhân thân rất xấu, năm 2017 đã bị TAND thành phố Bắc Kạn xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” và đã có 01 tiền sự về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà còn tiếp tục phạm tội. Bởi vậy cần phải có một mức án thật nghiêm khắc mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và cộng đồng xã hội; bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng là “*Phạm tội 02 lần trở*

lên” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52/BLHS; được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là “*Phạm tội gây thiệt hại không lớn*”, “*Thành khẩn khai báo*”, “*Đầu thú*” và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng và nguồn thu nhập ổn định nào, khi áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền thì không có tính khả thi, vì vậy không áp dụng đối với bị cáo.

[4] *Về trách nhiệm dân sự:* Người bị hại là ông Nguyễn Thành V, ông Nguyễn Tiến S và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Phạm Thị H đều không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về vật chứng:* Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra có tạm giữ 01 cánh cửa sắt bằng kim loại, màu xanh, dài 180cm, rộng 120cm do bà Phạm Thị H giao nộp. Qua điều tra, xác định đây là tài sản của ông Nguyễn Tiến S, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông S là đúng quy định.

Đối với các tài sản Nguyễn Mạnh T trộm cắp của ông Nguyễn Thành V, do bị cáo bán cho người thu mua phế liệu không quen biết nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Đối với số tiền 90.000^d bị cáo T trộm cắp tại nhà ông V và số tiền bán tài sản trộm cắp được, do bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

[6] *Về án phí:* Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[7] Trong vụ án này bà Phạm Thị H là người đã mua cánh cửa sắt là tài sản do bị cáo trộm cắp, nhưng khi mua bà H không biết tài sản trên là do trộm cắp mà có. Do vậy, Cơ quan điều tra không xử lý đối với bà H là đúng quy định.

Đối với người đàn ông không rõ lai lịch, địa chỉ mà bị cáo bán những tài sản trộm cắp của ông Nguyễn Thành V. Quá trình điều tra, không có tài liệu để xác định họ tên, địa chỉ của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố:* Bị cáo Nguyễn Mạnh T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 56/ BLHS.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T 15 (Mười năm) tháng tù. Tổng hợp hình phạt với bản án số 46/HSST, ngày 01/7/2022 của TAND thành phố Bắc Kạn xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*". Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 27 (Hai bảy) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày chấp hành án 12/8/2022. Được trừ thời gian bắt tạm giữ, tạm giam của hai bản án từ ngày 22/12/2021 đến ngày 31/12/2021 và từ ngày 06/02/2022 đến ngày 29/3/2022.

2. *Về án phí*: - Áp dụng Điều 136/BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh T phải chịu 200.000^d (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

3. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS tỉnh;
- Trại tạm giam tỉnh;
- VKSND thành phố;
- CQTHAHS Công an TP;
- CQCSĐT Công an TP;
- Chi cục THA thành phố;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Bị cáo; bị hại; người liên quan;
- Hồ sơ; lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Vi Hồng Lễ

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC KẠN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10h 00' ngày 26 tháng 10 năm 2018.

Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Hồng Lễ.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Kim Quỳnh và ông Lường Văn Thiết.

Tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/TLST-HS ngày 17/8/2018. Đối với bị cáo Lăng Thị Huệ - sinh năm 1990, tại Bắc Kạn.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1, Về tội danh: Bị cáo Lăng Thị Huệ phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2, Về điều luật áp dụng:

- Áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46/BLHS năm 1999.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3, *Về mức hình phạt:*

Xử phạt bị cáo Lăng thị Huệ 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4, *Các vấn đề khác:*

* *Về án phí:*

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lăng Thị Huệ phải chịu 200.000^d (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Kim Quỳnh – Lương Văn Thiết

Vi Hồng Lễ

